TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O, TP. HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HSST
Ngày 16/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O- TP HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Bá Ngọc và bà Nguyễn Thị Nguyệt
Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh O.
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đ Ánh, Kiểm sát viên;

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2024/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/HSST-QĐTA ngày 24 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số: 19/2024/QĐ-HPT ngày 10/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn M *(Tên gọi khác:Không; Giới tính: Nam),* sinh năm 1999; *ĐKHKTT*: Thôn An T 1, xã Hữu V, huyện Chương M, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn Đ; mẹ đẻ: Phùng Thị T; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 03. ***Danh chỉ bản 289/2023, lập ngày 10/8/2023 tại Công an huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội***.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án*.

2/Nguyễn Ngọc S *(Tên gọi khác:Không; Giới tính: Nam),* sinh năm 1985; *ĐKHKTT*: Thôn An T 1, xã Hữu V, huyện Chương M, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Ngọc M; mẹ đẻ: Phùng Thị L; Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 04. ***Danh chỉ bản 290/2023, lập ngày 10/8/2023 tại Công an huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội***.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án*.

3/Nguyễn Trường Đ *(Tên gọi khác:Không; Giới tính: Nam)*, sinh năm 1***; *ĐKHKTT*: Thôn An T 1, xã Hữu V, huyện Chương M, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Ngọc T; mẹ đẻ: Phùng Thị N; Có vợ: Vũ Thị P, sinh năm 1***; có 01 con sinh năm 2018; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 06. ***Danh chỉ bản 295/2023, lập ngày 10/8/2023 tại Công an huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội***.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án*.

4/ Phùng Xuân H *(Tên gọi khác:Không; Giới tính: Nam)*, sinh năm 1994; *ĐKHKTT*: Thôn Đ Viên, xã Hữu V, huyện Chương M, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Phùng Xuân L; mẹ đẻ: Nguyễn Thị B; Chưa có vợ, con; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 04. ***Danh chỉ bản 89/2024, lập ngày 15/3/2024 tại Công an huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội***.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giam Công an huyện Thanh O, thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án*.

5/ Trần Tài L *(Tên gọi khác:Không; Giới tính: Nam)*, sinh năm 1996; *Nơi thường trú*: số 19 Tràng T, phường Tràng T, quận Hoàn K, Thành phố Hà Nội. *Nơi ở hiện tại*: số 27, ngõ 661 Bạch Đằng, phường Chương D, quận Hoàn K, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Trần Quang Khánh; mẹ đẻ: Đỗ Thị T; Có vợ: Lê Hoài L, sinh năm 1998 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. ***Danh chỉ bản 291/2023, lập ngày 10/8/2023 tại Công an huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội***.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án*.

6/ Nguyễn Văn L *(Tên gọi khác:Không; Giới tính: Nam)*, sinh năm 1999; *ĐKHKTT*: Thôn Nguyễn Trãi, xã Văn Võ, huyện Chương M, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn L1; mẹ đẻ: Đỗ Thị T; Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. ***Danh chỉ bản 294/2023, lập ngày 10/8/2023 tại Công an huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội***.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của tòa án*.

Người làm chứng:

1/ Chị **Đặng Thị L3**, sinh năm 1999
Trú tại: Bản 2 Thâu, xã Xuân Thượng, huyện Bảo Y, tỉnh Lào C
2/ Chị **Nguyễn Ngọc Á,** sinh năm 2000
Trú tại: Khu 4, xã Minh C, huyện Hạ H, tỉnh Phú T
3/Chị **Đinh Thị L11**, sinh năm 2003
Trú tại: Xóm Khan Hạ, xã Sơn T, huyện M Ch, tỉnh Hoà Bình
4/Chị **Đinh Thị A**, sinh năm 2004
Trú tại: Xóm Ngòi, xã Suối H, huyện Tân L, tỉnh Hoà Bình
5/Chị **Mè Thị L**, sinh năm 1989
Trú tại: Bản Nhôm, xã Chiềng Đ, huyện Yên C, tỉnh Sơn La
6/ Chị **Lý Thị P**, sinh năm 2001
Trú tại: Bản Cao Đa, xã Phiêng B, huyện Bắc Y, tỉnh Sơn La
7/ Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1978
Trú tại: Thôn Kim C, xã Kim T, huyện Thanh O, TP Hà Nội
(*Tại phiên tòa: chị L3, chị Á, chị L11, chị A, chị Ln, chị P, chị T vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 ngày 05/8/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý, Công an huyện Thanh O phối hợp với Công an xã Xuân Dương, huyện Thanh O T hành kiểm tra tại nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O do bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968 ở thôn Kim Châu, xã Kim T, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội làm chủ. Quá trình kiểm tra phát hiện tại các phòng 305, 308, 406 và 408 có một số đối tượng thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên tổ công tác đã T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa các đối tượng liên quan về trụ sở Công an huyện Thanh O để làm rõ.

Tại phòng 408:

Căn cứ vào kết quả điều tra xác định được: Khoảng 00 giờ 00 ngày 05/8/2023, Nguyễn Văn M, sinh năm 1999; Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1985 và Nguyễn Trường Đ, sinh năm 1*** đều ở thôn An T 1, xã Hữu V, huyện Chương M gặp nhau tại sân quán Karaoke Hoàng Gia ở xã Tốt Động, huyện Chương M, Hà Nội, sau đó rủ nhau đi sử dụng trái phép chất ma tuý. Các đối tượng trên rủ thêm Đặng Thị L3, sinh năm 1999 ở Bản 2 Thâu, xã Xuân Thượng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai (là nhân viên quán Karaoke Hoàng Gia) đi cùng để phục vụ và sử dụng ma tuý. Sau đó Nguyễn Trường Đ sử dụng điện thoại của mình gọi điện qua ứng dụng Facebook cho Phùng Xuân H, sinh năm 1994 ở thôn Đ Viên, xã Hữu V, huyện Chương M, Hà Nội rủ đi để sử dụng ma tuý rồi Đức điều khiển xe ô tô do Đ thuê chở M, S và L đón Phùng Xuân H, sau đó tất cả đến quán Karaoke CX5 ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hoà, Hà Nội do anh Trần Văn Hảo, sinh năm 1997 ở thôn Đồng Mít, xã Đồng T, huyện Mỹ Đ, Hà Nội làm chủ để sử dụng ma tuý. Tất cả thống nhất Nguyễn Ngọc S sẽ ứng tiền mua ma tuý, tiền phòng, tiền nhân viên phục vụ, khi về hết bao nhiêu sẽ chia đều cho Mạnh, Sửu, Đức và Hưng góp lại để trả cho Sửu. Các nhân viên nữ được rủ đi cùng không phải đóng góp gì và được trả 300.000 đồng/01 giờ phục vụ. Khi đến quán Karaoke CX5, tất cả vào phòng hát Vip 03, Nguyễn Trường Đ gọi thêm 03 nhân viên nữ gồm: Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2000 ở khu 4, xã Minh Côi, huyện Hạ Hoà, tỉnh

Phú Thọ; Đinh Thị L, sinh năm 2003 ở xóm Khan Hạ, xã Sơn Thuỷ, huyện M Châu, tỉnh Hoà Bình và một nhân viên nữ tên là L không xác định được nhân thân, lý lịch (đều là nhân viên của quán Karaoke CX5) vào phòng để sử dụng ma tuý cùng. Khi vào trong phòng, M bảo S chuyển tiền cho Đ để mua ma tuý nên S sử dụng tài khoản của mình số: 5500198*****5 tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank) để chuyển cho Đ 9.000.000 đồng vào tài khoản số: ***9999999*** tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank) của Đ. Sau khi nhận được tiền, Đ đi ra ngoài quầy lễ tân thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở đó. Đức mua của người đàn ông này 01 chỉ ma tuý Ke và 03 viên ma tuý Kẹo hết 3.500.000 đồng. Đ trả 500.000 đồng tiền mặt cho người này và sử dụng tài khoản của mình số: ***9999999*** tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank) để chuyển khoản 3.000.000 đồng vào tài khoản số: 62232**** tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank) tên chủ tài khoản: Trần Thị Lập, sinh năm 2003 ở thôn Sậy To, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc G do người đàn ông này cung cấp rồi cầm số ma tuý trên vào phòng để tất cả cùng sử dụng. Đến khoảng 05 giờ 00 ngày 05/8/2023 thì Nguyễn Ngọc S ra thanh toán tiền phòng và tiền nhân viên, sau đó Nguyễn Trường Đ cầm số ma tuý Kẹo và ma tuý Ke còn lại chưa sử dụng hết và điều khiển xe ô tô chở M, S, Hưng cùng 04 nhân viên nữ đến nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O do bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968 ở thôn Kim Châu, xã Kim T, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội làm chủ thuê phòng 408 để tiếp tục sử dụng ma tuý. Nguyễn Trường Đức là người lấy loa, đèn led tại nhà nghỉ mang lên phòng rồi bỏ ma tuý ra cho mọi người pha chế để sử dụng. Trong khi sử dụng ma tuý, Phùng Xuân H cầm bát nước vui có chứa ma tuý mời mọi người thì Nguyễn Ngọc Sửu sử dụng 02 thìa và Hưng cầm đĩa chứa ma tuý Ke để cho Đinh Thị L sử dụng. Khi sử dụng ma tuý xong thì Nguyễn Trường Đ và nhân viên nữ tên là L về trước, sau đó Phùng Xuân H cũng về. Đến 10 giờ 00 ngày 05/8/2023, Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc S, Đặng Thị L, Nguyễn Ngọc A và Đinh Thị L đang ở trong phòng 408 nhà nghỉ Bảo An 3 thì bị Công an huyện Thanh O kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 10/8/2023, Nguyễn Trường Đ đến Công an huyện Thanh O để đầu thú. Đối với Phùng Xuân H, quá trình điều tra bỏ trốn, ngày 15/3/2024 thì bắt được Hưng theo lệnh bắt bị can để tạm giam của Cơ quan điều tra.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

+ 01 túi ni lông bên trong chứa chất bột màu trắng (*niêm phong ký hiệu M1*)

+ 01 đĩa sứ trên mặt bám dính chất bột màu trắng; 01 ống hút cuộn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng và 01 thẻ nhựa cứng (*niêm phong ký hiệu M2*).

+ 01 loa nén hình tròn, màu xanh, tay nắm màu vàng, kích thước 28 cm, trên vỏ loa có chữ Harman/kardon; 01 đèn Led bằng nhựa màu trắng, trên vỏ có dòng chữ FCCE; 01 đèn Led bằng kim loại, hình hộp chữ nhật, trên vỏ có dòng chữ WUYANG WY7899.

+ 01 điện thoại Iphone 12 Pro max màu xanh, số thuê bao 0961675*** (của Nguyễn Văn Mạnh); 01 điện thoại Iphone 12 Pro max màu vàng, số thuê bao 0364954555 (của Nguyễn Ngọc S); 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng, số thuê bao 0349583766 (của Đặng Thị L); 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu vàng số thuê bao 096353**** (của Nguyễn Ngọc A); 01 điện thoại Iphone 12 màu đen, số thuê bao 0399947400 (của Đinh Thị L).

+ Ngày 05/8/2023, Cơ quan điều tra thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc S, Đặng Thị L, Nguyễn Ngọc A và Đinh Thị L (*niêm phong ký hiệu A6, A7, A8, A9, A10*) để giám định tìm chất ma tuý.

* Tại Kết L giám định số 5394/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết L:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 túi ni lông (ký hiệu M1) là ma tuý loại Ketamine, khối lượng 1,147 gam.

+ 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 25 cm, 01 ống hút bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 VNĐ, 01 thẻ nhựa cứng màu vàng (ký hiệu M2) đều có dính ma tuý loại Ketamine.

+ 05 chai nhựa chứa dung dịch màu vàng là nước tiểu của Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Ngọc A, Đặng Thị L, Đinh Thị L (ký hiệu A6, A7, A8, A9, A10) đều có ma tuý loại MDMA và ma tuý loại Ketamine.

Đối với Trần Văn Hảo, sinh năm 1997 ở thôn Đồng Mít, xã Đồng T, huyện Mỹ Đức, Hà Nội (chủ quán Karaoke CX5 ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hoà) không biết các bị can thuê phòng để sử dụng ma tuý nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Ngày 18/8/2023, Toà án nhân dân huyện Thanh O đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Thị L. Ngày 29/02/2024, Công an huyện Thanh O đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Đinh Thị L và Nguyễn Ngọc Ánh về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Đối với nhân viên nữ tên là L, quá trình điều tra không làm rõ được để xử lý.

Về nguồn gốc số ma tuý mà các bị can sử dụng và thu được tại phòng 408 nhà nghỉ Bảo An 3, Nguyễn Trường Đức khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực quầy lễ tân của quán Karaoke CX5 ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hoà. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được để xử lý. Đối với số tài khoản 62232**** tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank) mà người bán ma tuý cung cấp để Nguyễn Trường Đức chuyển khoản trả 3.000.000 đồng tiền mua ma tuý. Kết quả xác minh đứng tên chủ tài khoản là chị Trần Thị Lập, sinh năm 2003 ở thôn Sậy To, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn, Bắc G. Tại Cơ quan điều tra Trần Thị Lập khai không đăng ký mở và sử dụng số tài khoản này, ai là người sử dụng số tài khoản này thì chị không biết nên không có căn cứ để xử lý.

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng*:

+ Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 túi ni long zip bên trong chứa ma tuý; 01 đĩa sứ; 01 thẻ nhựa cứng; 01 ống hút cuộn bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng (được niêm phong hoàn lại sau giám định); 01 loa nén hình tròn, màu xanh, tay nắm màu vàng, kích thước 28 cm, trên vỏ loa có chữ Harman/kardon; 01 đèn Led bằng nhựa màu trắng, trên vỏ có dòng chữ FCCE; 01 đèn Led bằng kim loại, hình hộp chữ nhật, trên vỏ có dòng chữ WUYANG WY7899.

+ Tạm giữ của Nguyễn Văn Mạnh 01 điện thoại Iphone 12 Pro max màu xanh, số thuê bao 0961675*** (không liên quan đến việc phạm tội); thu giữ của Nguyễn Ngọc Sửu 01 điện thoại Iphone 12 Pro max màu vàng, số thuê bao 0364954555 (chiếc điện thoại này Sửu sử dụng để chuyển tiền cho Đức mua ma tuý); tạm giữ của Đặng Thị L 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng, số thuê bao 0349583766; tạm giữ

của Nguyễn Ngọc Ánh 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu vàng số thuê bao 096353****; tạm giữ của Đinh Thị L 01 điện thoại Iphone 12 màu đen, số thuê bao 0399947400.

Những đồ vật, tài sản trên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O để giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Nguyễn Trường Đ hai ngày 05/8/2023 sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro max, số thuê bao 039323**** để nhận và chuyển tiền mua ma tuý và gọi cho Phùng Xuân H rủ đi sử dụng ma tuý nhưng đã bị mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

+ Nguyễn Ngọc S chuyển khoản cho Nguyễn Trường Đức 9.000.000 đồng để mua ma tuý, sau đó Đ trả tiền mua ma tuý hết 3.000.000 đồng, số tiền còn lại là 6.000.000 đồng Đức đã rút tiêu sài cá nhân hết nên không thu giữ được.

+ Chiếc xe ô tô Nguyễn Trường Đ sử dụng chở cả nhóm đi sử dụng ma túy, Nguyễn Trường Đ khai xe do Đ thuê, sau khi sự việc xảy ra Đ đã mang xe đi trả, đến nay Đ không nhớ thuê xe của ai nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại phòng 308:

Theo kết quả điều tra, khoảng 03 giờ 30 ngày 05/8/2023, sau khi đi uống rượu về, Trần Tài L, sinh năm 1996, nơi thường trú: Số 19 Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; chỗ ở: Số 27, ngõ 661 Bạch Đằng, phường Chương D, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội và Nguyễn Văn L, sinh năm 1999, nơi thường trú và chỗ ở: Thôn Nguyễn Trãi, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội rủ nhau đến nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O do bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968 ở thôn Kim Châu, xã Kim T, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội làm chủ thuê phòng để sử dụng ma tuý. Các bị can thống nhất Nguyễn Văn Luận trả tiền mua ma tuý còn Trần Tài L trả tiền thuê phòng và các khoản chi phí phát sinh khác. Sau khi thống nhất, Trần Tài L rủ thêm 03 nhân viên nữ làm tại quán Karaoke A ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hoà, Hà Nội do bà Đỗ Th, sinh năm 1976, nơi thường trú: Phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hoà, Hà Nội làm chủ (là mẹ của Trần Tài L) gồm: Lý Thị P, sinh năm 2001 ở bản Cao Đa, xã Phiêng Ban, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; Đinh Thị A, sinh ngày 18/6/2004 ở xóm Ngòi, xã Suối Hoa, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình và Mè Thị L, sinh năm 1989 ở bản Nhôm, xã Chiềng Đ, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đi cùng để phục vụ và sử dụng ma tuý. Sau khi thống nhất, Nguyễn Văn L gọi xe Taxi chở Trần Tài L, Lý Thị P, Đinh Thị A và Mè Thị L đến nhà nghỉ Bảo An 3 trước còn L đi nhờ xe máy đến sau. Sau đó Luận sử dụng số điện thoại 032554**** của mình gọi vào số điện thoại 033919**** của một thanh niên L khai tên là G khoảng 29-30 tuổi, không rõ nhân thân để mua nửa chỉ ma tuý Ke và 01 viên ma tuý Kẹo hết 1.100.000 đồng. Người này đồng ý bán ma tuý cho L và bảo đến chỗ cột điện cách nhà nghỉ Bảo An 3 khoảng 300 mét để lấy ma tuý. Việc thanh toán tiền mua ma tuý, L và người bán thống nhất người này sẽ gửi cho L số tài khoản để thanh toán nhưng đến khi L bị bắt người này chưa gửi cho L số tài khoản nên L chưa thanh toán tiền mua ma tuý. Khi Trần Tài L và 03 nhân viên nữ đến nhà nghỉ Bảo An 3 thì Nguyễn Văn L cũng đến nơi. Nguyễn Văn Luận ra thanh toán trả tiền xe taxi rồi cùng Trần Tài L và 03 nhân viên nữ lên phòng 308 để sử dụng ma tuý. Khi sử dụng ma tuý xong, Trần Tài L chở Lý Thị P, Đinh Thị A và Mè Thị L về quán Karaoke A ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hoà sau đó L quay lại nhà nghỉ

Bảo An 3. Đến đến 11 giờ 30 ngày 05/8/2023, khi Trần Tài L, Nguyễn Văn L đang ở trong phòng 308 nhà nghỉ Bảo An 3 thì bị Công an huyện Thanh O bắt quả tang.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

+ Thu tại phòng 308: 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 25 cm; 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng để trên mặt chiếc đĩa; 01 thẻ nhựa màu xanh kích thước 8x5 cm; 01 túi ni long màu trắng kích thước 3x3 cm có bám dính chất bột màu trắng.

+ 01 loa hình tròn, có quai xách màu đen, có chữ Harman/kardor; 01 đèn Led hình chữ nhật màu đen, có chữ RGB150; 01 đèn chiếu sáng hình hộp màu trắng.

+ Thu giữ của Nguyễn Văn Luận 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus, số imel: 354****96236988; Thu giữ của Trần Tài L 01 điện thoại nhãn hiệu Sansung Galaxy màu trắng, số imel: 355755/08/148375/5.

Ngày 05/8/2024, Cơ quan điều tra thu giữ mẫu nước tiểu của Trần Tài L và Nguyễn Văn Luận (niêm phong ký hiệu A2, A3) để trưng cầu giám định tìm chất ma tuý.

- Tại Kết L giám định số 5391/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết L:

+ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 25 cm, 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 VNĐ, 01 thẻ nhựa màu xanh kích thước (5x8) cm và 01 túi ni lông kích thước (3x3) cm đều có dính ma tuý Ketamine.

+ 02 chai nhựa chứa dung dịch màu vàng là nước tiểu của Trần Tài L, Nguyễn Văn L (ký hiệu A2, A3) đều có tìm thấy ma tuý loại MDMA và ma tuý loại Ketamine.

- Kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 06/8/2023 đối với Mè Thị L, Đinh Thị Anh và Lý Thị Phượng đều dương tính với ma tuý, loại MDMA và Ketamine.

Ngày 18/8/2023, Toà án nhân dân huyện Thanh O đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mè Thị L, Đinh Thị Anh và Lý Thị Phượng.

Về nguồn gốc ma tuý, Nguyễn Văn Luận khai mua của một thanh niên không quen biết tên là G khoảng 29-30 tuổi tại khu vực gần nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được để xử lý. Đối với số điện thoại 033919****, Nguyễn Văn Luận khai gọi để mua ma tuý, kết quả điều tra xác định người đứng tên đăng ký số điện thoại này là Trần Văn T, sinh năm 1962 ở thôn Tự Chung, xã Trung Tú, huyện Ứng Hoà, Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, ông Tá khai ông không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên. Hiện ai đăng ký và sử dụng số điện thoại này ông không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đỗ Thị T (chủ quán Karaoke Thuý) cho các nhân viên nữ gồm Mè Thị L, Đinh Thị A và Lý Thị P đi cùng các bị can nhưng không biết đi để sử dụng trái phép chất ma tuý nên Cơ quan điều tra không xử lý.

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

+ 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 25 cm; 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng để trên mặt chiếc đĩa; 01 thẻ nhựa màu xanh kích thước 8x5 cm; 01 túi ni long màu trắng kích thước 3x3 cm; 01 chiếc loa hình tròn, có quai xách màu đen,

có chữ Harman/kardor; 01 đèn Led hình chữ nhật màu đen, có chữ RGB150; 01 đèn chiếu sáng hình hộp màu trắng.

+ Thu giữ của Nguyễn Văn Luận 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus, số imel: 354****96236988; Thu giữ của Trần Tài L 01 điện thoại nhãn hiệu Sansung Galaxy màu trắng, số imel: 355755/08/148375/5.

Toàn bộ số vật chứng này chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O để giải quyết theo quy định.

Tại phòng 406:

Theo kết quả điều tra: Ngày 04/8/2023, Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996, nơi thường trú: Xóm 5, thôn Đoan Nữ, xã An Mỹ, huyện Mỹ Đ, Hà Nội nhắn tin cho Nguyễn Thị Lục T, sinh năm 1999, nơi thường trú: Thôn Thanh Bình, xã Uar, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (hiện là nhân viên quán Karaoke Xmen ở xã Đồng T, huyện Mỹ Đ, Hà Nội) rủ ngày 05/8/2023 đi chơi cùng T. Nguyễn Thị Lục T đồng ý và bảo với T là đi "Bay sập" (tức là đi sử dụng ma tuý và nghe nhạc). Cả hai thống nhất sẽ đến nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O do bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968 ở xã Kim T, huyện Thanh O, Hà Nội làm chủ thuê phòng để sử dụng ma tuý. Tiền thuê phòng, tiền xe taxi, tiền mua ma tuý Nguyễn Hữu T trả. Tiền đi chơi thì tính theo giờ, cứ 01 giờ là 300.000 đồng, khi về hết bao nhiêu thì T sẽ trả cho Tiên. Khoảng 07 giờ ngày 05/8/2023, như đã hẹn trước, Nguyễn Hữu T gọi điện cho Nguyễn Thị Lục T hỏi dậy chưa và bảo đi chơi. Sau đó Nguyễn Thị Lục T nhắn tin cho Đinh Văn T, sinh năm 1991 ở thôn Thượng, xã Viên Nội, huyện Ứng Hoà, Hà Nội là lái xe taxi hỏi giá ma tuý thì Đinh Văn T nhắn tin cho Tiên báo giá 01 chỉ ma tuý Ke giá 2.200.000 đồng, 01 viên ma tuý Kẹo giá 280.000 đồng, sau đó Nguyễn Thị Lục T chụp ảnh màn hình tin nhắn của Đinh Văn T gửi cho Nguyễn Hữu T thì Nguyễn Hữu T đồng ý. Khoảng 30 phút sau Nguyễn Thị Lục T gọi điện cho Đinh Văn T bảo đi xe taxi đến đón Nguyễn Thị Lục T tại quán Karaoke Xmen ở xã Đồng T, huyện Mỹ Đ sau đó đến đón Nguyễn Hữu T đến nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O. Trên đường đi Đinh Văn T hỏi Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thị Lục T là "có chơi đồ không" (tức có sử dụng ma tuý không). Nguyễn Thị Lục T nghe thấy Đinh Văn T hỏi vậy thì hỏi Nguyễn Hữu T là "có chơi đồ không" thì Nguyễn Hữu T đồng ý nên Nguyễn Thị Lục T trả lời Đinh Văn T là có. Đinh Văn T hỏi Nguyễn Thị Lục T là "lấy bao nhiêu", Nguyễn Thị Lục T trả lời là "lấy 01 chỉ Ke". Khi đến nhà nghỉ Bảo An 3, Đinh Văn T vào thuê phòng 406 rồi xách theo 01 chiếc túi du lịch bên trong có ma tuý, loa, đèn và dụng cụ để sử dụng ma tuý dẫn Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thị Lục T lên phòng. Khi cả 3 vào phòng thì Đinh Văn T lấy trong túi ra 01 loa, 02 đèn Led, 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa cứng và 01 túi ni lông bên trong chứa ma tuý Ke để ở bàn ti vi rồi bảo thanh toán tiền. Nguyễn Hữu T hỏi "của em hết bao nhiêu" thì Đinh Văn T bảo "hết 3.200.000 đồng" (gồm tiền mua ma tuý, tiền xe taxi, tiền thuê loa, đèn). Sau đó Nguyễn Hữu T sử dụng số tài khoản 0350101579**** tại ngân hàng MSB của mình để chuyển số tiền 3.200.000 đồng đến số tài khoản 099104313**** tại ngân hàng MB, chủ tài khoản là Đinh Văn T. sau khi nhận được tiền thì Đinh Văn T đi về. Sau đó Nguyễn Thị Lục T bỏ ma tuý ra đĩa để xào. Nguyễn Hữu T đưa cho Nguyễn Thị Lục T 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng để Nguyễn Thị Lục T cuộn làm ống hút rồi Nguyễn Thị Lục T sử dụng trước, sau đó Nguyễn Hữu T sử dụng. Sau khi sử

dụng ma tuý xong cả hai nằm nghe nhạc. Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 05/8/2023 thì bị Công an huyện Thanh O bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 túi ni lông zip bên trong chứa chất bột màu trắng để trên đĩa sứ (*niên phong ký hiệu M1*).

+ 01 đĩa sứ màu trắng; 01 ống hút bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng; 01 thẻ ngân hàng có in dòng chữ Techcombank, tên BUI VAN DONG (*niêm phong ký hiệu M2*).

+ 01 loa cầm tay, màu đen có dòng chữ Harman/kardon; 01 đèn màu đen, hình hộp chữ nhật, có dòng chữ Wuyang; 01 đèn màu trắng, hình hộp có dòng chữ FCCE; thu của Nguyễn Hữu T 01 điện thoại OPPO A52 màu đen, số sim 0974 708 360; thu của Nguyễn Thị Lục T 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu xanh, số sim 0343 628 910.

Ngày 05/8/2023, Cơ quan điều tra thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thị Lục T (*niêm phong ký hiệu A4, A5*) để giám định tìm chất ma tuý.

* Tại Kết L giám định số 5390/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết L:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 túi ni lông (thu trên đĩa sứ màu trắng, ký hiệu M1) là ma tuý loại Ketamine, khối lượng: 0,539 gam

+ 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 23 cm, 01 tẩu hút được cuộn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 VNĐ, 01 thẻ ngân hàng có in dòng chữ Techcombank tên BUI VAN DONG (ký hiệu M2) đều có dính ma tuý loại Ketamine.

+ 02 chai nhựa chứa dung dịch màu vàng là nước tiểu của Nguyễn Hữu T, Nguyễn Thị Lục T (ký hiệu A4, A5) đều có tìm thấy ma tuý loại MDMA và ma tuý Ketamine.

Ngày 16/01/2024, Toà án nhân dân huyện Thanh O đã đưa Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thị Lục T ra xét xử về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và xử lý toàn bộ vật chứng thu giữ liên quan đến phòng 406 (Bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Đối với Đinh Văn T hiện đang bỏ trốn.

*** Tại phòng 305:**

Quá trình kiểm tra tại nhà nghỉ Bảo An 3, Công an phát hiện tại phòng 305 có Nguyễn Thị TH, sinh năm 1998, nơi thường trú và chỗ ở: P612 - CT2A, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đang ở trong phòng một mình, kiểm tra trong phòng có 01 túi ni lông bên trong chứa 02 mảnh màu vàng (Thảo khai là ma tuý) và một số dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Thảo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thảo khai: Hoàng Văn Chính, sinh năm 1985 ở thôn Vân Đồng, xã Xuân Dương, huyện Thanh O, Hà Nội (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O trong một vụ án khác) là người yêu của Thảo. Ngày 02/8/2023, Hoàng Văn Chính hẹn Nguyễn Thị TH về quê Chính chơi, khi TH về đến nơi thì Chính thuê phòng 305 tại nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, Thanh O để Chính và TH ở. Khoảng 13 giờ 00 ngày 04/8/2023, Hoàng Văn Chính mang về phòng 01 gói ma tuý đá, 02 mảnh ma tuý màu

vàng (ma tuý Kẹo) và 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý gồm: 01 chai nhựa ghi chữ C2 màu vàng, nắp chai gắn 01 coóng thuỷ tinh và 01 đầu ống hút. Khoảng 16 giờ 00 ngày 04/8/2023, Hoàng Văn Chính lấy ma tuý đá ra pha chế sau đó Chính và Thảo sử dụng. Khoảng 07 giờ 00 ngày 05/8/2023, Hoàng Văn Chính về để đi làm. Đến 11 giờ 00 ngày 05/8/2023, khi Nguyễn Thị TH đang ở một mình tại phòng 305 nhà nghỉ Bảo An 3 thì bị Công an kiểm tra lập biên bản bắt giữ.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn Chính không thừa nhận số ma tuý trên là của Chính cung cấp cho Nguyễn Thị Thảo sử dụng. Hoàng Văn Chính khai trước đây Chính có quen biết và có quan hệ tình cảm với Nguyễn Thị Thảo nhưng từ khi Thảo lên Thái Nguyên thì Chính không liên lạc với Thảo nữa. Từ ngày 02/8/2013 đến 05/8/2023, Hoàng Văn Chính không gặp Thảo và Chính không đến nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

+ 01 túi ni long có viền màu xanh, kích thước (3x3)cm bên trong có 02 mảnh màu vàng (*niêm phong ký hiệu M1*).

+ 01 chai nhựa ghi chữ C2 màu vàng, trên nắp có 01 coóng thuỷ tinh và 01 đầu ống hút màu tím (*niêm phong ký hiệu M2*).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu đỏ, số thuê bao 0858329678.

Ngày 05/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh O tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Thị Thảo (*niêm phong ký hiệu A1*) để trưng cầu giám định tìm chất ma tuý. Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra Quyết định trả tự do cho Nguyễn Thị Thảo.

* Tại Kết L giám định số 5393/KL-KTHS ngày 14/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết L:

+ 02 mảnh màu vàng bên trong 01 túi ni lông (ký hiệu M1) đều có ma tuý loại Methamphetamine, ma tuý loại MDMA và ma tuý loại Ketamine, tổng khối lượng: 0,164 gam

+ 01 chai nhựa ghi chữ C2 màu vàng, trên nắp có 01 coóng thuỷ tinh và 01 ống hút màu tím (ký hiệu M2) đều có dính ma tuý loại Methamphetamine.

+ 01 chai chứa dung dịch màu vàng là nước tiểu của Nguyễn Thị TH (ký hiệu A1) có tìm thấy ma tuý loại Methamphetamine, ma tuý MDMA và ma tuý Ketamine.

Ngày 28/3/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung xác định hàm lượng, khối lượng từng chất ma túy trong 02 mảnh màu vàng thu giữ tại phòng 305 (niêm phong ký hiệu M1) nhưng đến nay chưa có kết quả.

Hiện nay Nguyễn Thị Thảo đang cai nghiện ma tuý tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số II - thành phố Hà Nội, theo Quyết định số 27/2023/QĐ-TA ngày 18/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Thanh O.

Những vấn đề Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra được Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

- Đối với Đinh Văn T bị khởi tố về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" nhưng hiện Đinh Văn T đang bỏ trốn. Ngày 10/4/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

-Đối với Nguyễn Thị TH: Quá trình điều tra Nguyễn Thị TH khai số ma túy thu giữ tại phòng 305 nhà nghỉ Bảo an 3 (02 mảnh màu vàng) là do Hoàng Văn Chính mang đến để TH và Chính cùng sử dụng nhưng Hoàng Văn Chính không thừa

nhận, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Ngày 10/4/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung xác định hàm lượng, khối lượng từng chất ma túy trong 02 mảnh màu vàng nói trên nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra.

-Quá trình điều tra, lúc đầu Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1994 và Phạm Thị Tuyến, sinh năm 1978 đều trú tại thôn Kim Châu, xã Kim T, huyện Thanh O (là lễ tân và nhân viên tạp vụ nhà nghỉ Bảo An 3) khai có bàn bạc, thống nhất với Đinh Văn T cho các đối tượng đến nhà nghỉ thuê loa, đèn led để sử dụng ma túy nhưng sau lại không thừa nhận. Đêm mùng 04, rạng sáng ngày 05/8/2023 Hồng và Tuyến không trực nên không biết ai là người cho các đối tượng thuê phòng, loa, đèn led để sử dụng ma túy. Sáng 05/8/2023 khi đến nhận ca trực Hồng và Tuyến chưa kiểm tra các phòng nên không biết các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại các phòng 305, 308, 406 và 408. Nguyễn Trung Khánh, sinh năm 1979, Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1978, Lâm Thị Thơm, sinh năm 1971 đều trú tại thôn Kim Châu, xã Kim T, huyện Thanh O (là thợ sửa điện nước, lễ tân và nhân viên tạp vụ có mặt tại nhà nghỉ Bảo An 3 vào đêm mùng 4, rạng sáng ngày 05/8/2023 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968 trú tại thôn Kim Châu, xã Kim T, huyện Thanh O (là chủ nhà nghỉ Bảo An 3) đều không thừa nhận cho các đối tượng đến thuê phòng, thuê loa và đèn led để sử dụng trái phép chất ma túy. Do hiện nay Đinh Văn T đang bỏ trốn chưa có lời khai nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục làm rõ.

+Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 12/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, truy tố các bị cáo về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 BLHS. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc S, Trần Tài L, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 58 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Đ từ 05 năm đến 06 năm tù.

Xử phạt bị cáo Phùng Xuân H từ 04 năm đến 05 năm tù.

- *Hình phạt bổ sung:* Không phạt bổ sung đối với các bị cáo

+Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni long zip bên trong chứa ma tuý, 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa cứng (được niêm phong hoàn lại sau giám định). Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 loa nén và 02 đèn led.

Trả lại Nguyễn Văn M 01 điện thoại Iphone 12 Pro max màu xanh, số thuê bao 0961675***. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 12 Pro max màu vàng, số thuê bao 0364954555 (*thu giữ của Nguyễn Ngọc Sửu*). Trả lại Đặng Thị L 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng, số thuê bao 0349583766. Trả lại Nguyễn Ngọc A 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu vàng số thuê bao 096353****. Trả lại Đinh Thị L 01 điện thoại Iphone 12 màu đen, số thuê bao 0399947400.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu xanh, 01 túi ni long màu trắng (*được niêm phong hoàn lại sau giám định*). Tịch thu sung quỹ Nhà nước

01 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc loa, 01 đèn led, 01 đèn chiếu sáng.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus (tạm giữ của Nguyễn Văn L). Trả lại Trần Tài L 01 điện thoại nhãn hiệu Sansung Galaxy màu trắng.

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Trường Đ 6.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai không bị oan, không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng và người T hành tố tụng.

Đối với sự vắng mặt của người làm chứng. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn T hành xét xử vụ án.

{2} *Về nội dung:* Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết L giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ 00 ngày 05/8/2023, Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Trường Đ và Phùng Xuân H rủ nhau đi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiền mua ma túy, tiền thuê phòng và tiền nhân viên phục vụ do Nguyễn Ngọc S ứng trước, hết bao nhiêu về sẽ chia đều góp lại trả cho S. Các bị can rủ thêm 04 nhân viên nữ đi để sử dụng ma túy cùng gồm: Đặng Thị L (nhân viên quán Karaoke Hoàng Gia ở xã Tốt Động, huyện Chương M), Nguyễn Ngọc A, Đinh Thị L và một người tên là L (đều là nhân viên quán Karaoke CX5 ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hòa). Các đối tượng trên đến quán Karaoke CX5 ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hòa thuê phòng để sử dụng ma túy đến khoảng 05 giờ 00 ngày 05/8/2023 thì nghỉ, sau đó cả nhóm tiếp tục đến nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O thuê phòng để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, Nguyễn Trường Đ và nhân viên nữ tên là L về trước, sau đó Phùng Xuân H cũng về. Đến 10 giờ 00 ngày 05/8/2023, Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc S, Đặng Thị L, Nguyễn Ngọc A và Đinh Thị L đang ở trong phòng 408 nhà nghỉ Bảo An 3 thì bị Công an huyện Thanh O bắt quả tang. Số ma túy còn lại thu giữ được là 1,147 gam ma túy loại Ketamine. Kết quả giám định nước tiểu của Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Ngọc A, Đặng Thị L và Đinh Thị L đều có ma túy loại MDMA và ma tuý loại Ketamine.

Khoảng 03 giờ 30 ngày 05/8/2023, Trần Tài L và Nguyễn Văn L rủ nhau đến nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O thuê phòng để sử dụng ma túy. Các bị can thống nhất L sẽ bỏ tiền và trực tiếp mua ma túy

để sử dụng còn L trả tiền phòng và các khoản chi phí phát sinh khác. Các bị can rủ thêm Lý Thị P, Đinh Thị A và Mè Thị L (đều là nhân viên quán karaoke Thúy ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hòa) đi để sử dụng ma túy. Khi sử dụng ma túy xong thì Trần Tài L đưa các nhân viên nữ về sau đó L quay lại nhà nghỉ Bảo An 3. Đến khoảng 11 giờ 30 ngày 05/8/2023, khi Trần Tài L và Nguyễn Văn L đang ở phòng 308 nhà nghỉ Bảo An 3 thì bị Công an huyện Thanh O bắt quả tang. Kết quả giám định nước tiểu của Trần Tài L và Nguyễn Văn L đều có ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Đinh Thị A, Lý Thị P và Mè Thị L đều dương tính với ma túy loại MDMA và Ketamine. Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy",* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

{3}. *Xét tính chất*: Đây là vụ án rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội bởi các bị cáo*"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* gây ảnh hưởng xấu đến xã hội làm ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý là nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tệ nạn trong xã hội, trực tiếp hủy hoại đến sức khoẻ bản thân người sử dụng và làm thiệt hại đến kinh tế gia đình và xã hội, còn là nguyên nhân lây truyền nhiều loại bệnh xã hội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của các đối tượng liên quan trong vụ án như sau:

- Đối với Trần Văn Hảo, sinh năm 1997 ở thôn Đồng Mít, xã Đồng T, huyện Mỹ Đức, Hà Nội (chủ quán Karaoke CX5 ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hoà) không biết các bị can thuê phòng để sử dụng ma tuý nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Ngày 18/8/2023, Toà án nhân dân huyện Thanh O đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Thị L. Ngày 29/02/2024, Công an huyện Thanh O đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Đinh Thị L và Nguyễn Ngọc Ánh về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Đối với nhân viên nữ tên là L, quá trình điều tra không làm rõ được để xử lý.

Về nguồn gốc số ma tuý mà các bị can sử dụng và thu được tại phòng 408 nhà nghỉ Bảo An 3, Nguyễn Trường Đức khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực quầy lễ tân của quán Karaoke CX5 ở phố Ba Thá, xã Viên An, huyện Ứng Hoà. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được để xử lý. Đối với số tài khoản 62232**** tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank) mà người bán ma tuý cung cấp để Nguyễn Trường Đức chuyển khoản trả 3.000.000 đồng tiền mua ma tuý. Kết quả xác minh đứng tên chủ tài khoản là chị Trần Thị Lập, sinh năm 2003 ở thôn Sậy To, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn, Bắc G. Tại Cơ quan điều tra Trần Thị Lập khai không đăng ký mở và sử dụng số tài khoản này, ai là người sử dụng số tài khoản này thì chị không biết nên không có căn cứ để xử lý.

- Kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 06/8/2023 đối với Mè Thị L, Đinh Thị Anh và Lý Thị Phượng đều dương tính với ma tuý, loại MDMA và Ketamine.

Ngày 18/8/2023, Toà án nhân dân huyện Thanh O đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mè Thị L, Đinh Thị Anh và Lý Thị Phượng.

Về nguồn gốc ma tuý, Nguyễn Văn Luận khai mua của một thanh niên không quen biết tên là G khoảng 29-30 tuổi tại khu vực gần nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được để xử lý. Đối với số điện thoại 033919****, Nguyễn Văn Luận khai gọi để mua ma tuý, kết quả điều tra xác định người đứng tên đăng ký số điện thoại này là Trần Văn Tá, sinh năm 1962 ở thôn Tự Chung, xã Trung Tú, huyện Ứng Hoà, Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, ông Tá khai ông không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên. Hiện ai đăng ký và sử dụng số điện thoại này ông không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đỗ Thị Thuý (chủ quán Karaoke Thuý) cho các nhân viên nữ gồm Mè Thị L, Đinh Thị Anh và Lý Thị Phượng đi cùng các bị can nhưng không biết đi để sử dụng trái phép chất ma tuý nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Quá trình kiểm tra tại nhà nghỉ Bảo An 3, Công an phát hiện tại phòng 305 có Nguyễn Thị TH, sinh năm 1998, nơi thường trú và chỗ ở: P612 – CT2A, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đang ở trong phòng một mình, kiểm tra trong phòng có 01 túi ni lông bên trong chứa 02 mảnh màu vàng (Thảo khai là ma tuý) và một số dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Thảo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thảo khai: Hoàng Văn Chính, sinh năm 1985 ở thôn Vân Đồng, xã Xuân Dương, huyện Thanh O, Hà Nội (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O trong một vụ án khác) là người yêu của Thảo. Ngày 02/8/2023, Hoàng Văn Chính hẹn Nguyễn Thị TH về quê Chính chơi, khi TH về đến nơi thì Chính thuê phòng 305 tại nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, Thanh O để Chính và TH ở. Khoảng 13 giờ 00 ngày 04/8/2023, Hoàng Văn Chính mang về phòng 01 gói ma tuý đá, 02 mảnh ma tuý màu vàng (ma tuý Kẹo) và 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý gồm: 01 chai nhựa ghi chữ C2 màu vàng, nắp chai gắn 01 coóng thuỷ tinh và 01 đầu ống hút. Khoảng 16 giờ 00 ngày 04/8/2023, Hoàng Văn Chính lấy ma tuý đá ra pha chế sau đó Chính và Thảo sử dụng. Khoảng 07 giờ 00 ngày 05/8/2023, Hoàng Văn Chính về để đi làm. Đến 11 giờ 00 ngày 05/8/2023, khi Nguyễn Thị TH đang ở một mình tại phòng 305 nhà nghỉ Bảo An 3 thì bị Công an kiểm tra lập biên bản bắt giữ.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn Chính không thừa nhận số ma tuý trên là của Chính cung cấp cho Nguyễn Thị Thảo sử dụng. Hoàng Văn Chính khai trước đây Chính có quen biết và có quan hệ tình cảm với Nguyễn Thị Thảo nhưng từ khi Thảo lên Thái Nguyên thì Chính không liên lạc với Thảo nữa. Từ ngày 02/8/2013 đến 05/8/2023, Hoàng Văn Chính không gặp Thảo và Chính không đến nhà nghỉ Bảo An 3 ở thôn Xuyên Dương, xã Xuân Dương, huyện Thanh O.

- Đối với Đinh Văn T bị khởi tố về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" nhưng hiện Đinh Văn T đang bỏ trốn. Ngày 10/4/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Thị TH: Quá trình điều tra Nguyễn Thị TH khai số ma túy thu giữ tại phòng 305 nhà nghỉ Bảo an 3 (02 mảnh màu vàng) là do Hoàng Văn Chính mang đến để TH và Chính cùng sử dụng nhưng Hoàng Văn Chính không thừa nhận, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Ngày 10/4/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung xác định hàm lượng, khối lượng từng chất ma túy trong 02 mảnh màu vàng nói trên nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra.

- Quá trình điều tra, lúc đầu Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1994 và Phạm Thị Tuyến, sinh năm 1978 đều trú tại thôn Kim Châu, xã Kim T, huyện Thanh O (là lễ tân và nhân viên tạp vụ nhà nghỉ Bảo An 3) khai có bàn bạc, thống nhất với Đinh Văn T cho các đối tượng đến nhà nghỉ thuê loa, đèn led để sử dụng ma túy nhưng sau lại không thừa nhận. Đêm mùng 04, rạng sáng ngày 05/8/2023 Hồng và Tuyến không trực nên không biết ai là người cho các đối tượng thuê phòng, loa, đèn led để sử dụng ma túy. Sáng 05/8/2023 khi đến nhận ca trực Hồng và Tuyến chưa kiểm tra các phòng nên không biết các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại các phòng 305, 308, 406 và 408. Nguyễn Trung Khánh, sinh năm 1979, Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1978, Lâm Thị Thơm, sinh năm 1971 đều trú tại thôn Kim Châu, xã Kim T, huyện Thanh O (là thợ sửa điện nước, lễ tân và nhân viên tạp vụ có mặt tại nhà nghỉ Bảo An 3 vào đêm mùng 4, rạng sáng ngày 05/8/2023 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968 trú tại thôn Kim Châu, xã Kim T, huyện Thanh O (là chủ nhà nghỉ Bảo An 3) đều không thừa nhận cho các đối tượng đến thuê phòng, thuê loa và đèn led để sử dụng trái phép chất ma túy. Do hiện nay Đinh Văn T đang bỏ trốn chưa có lời khai nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục làm rõ.

Ngày 28/3/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung xác định hàm lượng, khối lượng từng chất ma túy trong 02 mảnh màu vàng thu giữ tại phòng 305 (niêm phong ký hiệu M1) nhưng đến nay chưa có kết quả.

- Hiện nay Nguyễn Thị Thảo đang cai nghiện ma tuý tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số II - thành phố Hà Nội, theo Quyết định số 27/2023/QĐ-TA ngày 18/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Thanh O.

Ngày 16/01/2024, Toà án nhân dân huyện Thanh O đã đưa Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thị Lục T ra xét xử về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và xử lý toàn bộ vật chứng thu giữ liên quan đến phòng 406 (Bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Đối với Đinh Văn T hiện đang bỏ trốn.

{4}. Về tính chất vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau vì các bị cáo đều góp tiền để mua ma túy sử dụng. Tuy nhiên vai trò của bị cáo M cao hơn các bị cáo còn lại, bởi lẽ ngày 04/8/2023 là ngày sinh nhật của Nguyễn Văn M nên M tổ chức sinh nhật mời bạn bè đi hát sau đó rủ nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Phùng Xuân H là người được các bị cáo M, S, Đ rủ đi để hát và sử dụng ma túy, Hưng cũng đồng ý góp tiền nên giữ vai trò đồng phạm nhưng tính chất, mức độ thấp hơn các bị cáo khác.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo, bởi lẽ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản

1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác các bị cáo không phải người nghiện ma túy, phạm tội do đua đòi, bị rủ rê lôi kéo, không nhằm mục đích vụ lợi nên cần phân hóa, xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện để các bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng là đảm bảo tính nhân văn và khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Trường Đ ngoài các tình tiết giảm nhẹ nêu trên thì bị cáo còn thuộc diện gia đình có công (bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc T được tặng giấy khen trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước). Bị cáo là người có nhiều thành tích trong công tác phòng chống dịch Covid-19 được chính quyền địa phương tặng Giấy khen. Sau khi phạm tội bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải đã đến Cơ quan điều tra đầu thú khai nhận hành vi của mình cùng đồng phạm. Mặt khác bị cáo có điều kiện, hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với Phùng Xuân H là người được các bị cáo khác rủ rê, lôi kéo, quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ trước tới nay chưa vi phạm gì, phạm tội lần đầu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mẹ đã chết, bố hết tuổi lao động, bị cáo chưa lập gia đình. Bản thân bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo (*ung thư tuyến giáp*). Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có điều kiện chữa bệnh, sớm hoà nhập với cộng đồng.

Đối với các vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố các bị cáo: **Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Trường Đ, Phùng Xuân H, Trần Tài L, Nguyễn Văn L** phạm tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*".

2. Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn M** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/8/2023.

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc S** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/8/2023.

Xử phạt: **Trần Tài L** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/8/2023.

Xử phạt: **Nguyễn Văn L** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/8/2023.

+Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Trường Đ** 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/8/2023

Xử phạt: **Phùng Xuân H** 04 (B năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/3/2024.

3. *Về vật chứng của vụ án*: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 túi ni long zip bên trong chứa ma tuý, 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa cứng (được niêm phong hoàn lại sau giám định).

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng.

-Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 loa nén và 02 đèn led.

Trả lại Nguyễn Văn M 01 điện thoại Iphone 12 Pro max màu xanh, số thuê bao 0961675***.

-Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 12 Pro max màu vàng, số thuê bao 0364954555 (*thu giữ của Nguyễn Ngọc Sửu*).

-Trả lại Đặng Thị L 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng, số thuê bao 0349583766.

-Trả lại Nguyễn Ngọc A 01 điện thoại Iphone 11 Pro max màu vàng số thuê bao 096353****.

-Trả lại Đinh Thị L 01 điện thoại Iphone 12 màu đen, số thuê bao 0399947400.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa màu xanh, 01 túi ni long màu trắng (*được niêm phong hoàn lại sau giám định*).

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng.

-Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc loa, 01 đèn led, 01 đèn chiếu sáng.

-Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus (tạm giữ của Nguyễn Văn L).

-Trả lại Trần Tài L 01 điện thoại nhãn hiệu Sansung Galaxy màu trắng.

Theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/5/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh O và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh O , Thành phố Hà Nội.

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Trường Đ 6.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Trường Đ, Phùng Xuân H, Trần Tài L, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 16/5/2024.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội
- Sở Tư pháp TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh O;
- Cơ quan CSĐT -CAH.Thanh O;
- Chi cục THADS huyện Thanh O;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

NGUYỄN T DŨNG